

Số: 32/2022/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 29 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính Phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 88/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 157/BC-DT ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-

2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La (*sau đây gọi tắt là Chương trình*).

b) Đối tượng áp dụng

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập, thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm từ nguồn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình.

- Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị liên quan sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình (*sau đây gọi tắt là đơn vị cấp tỉnh và cấp huyện*).

2. Nguyên tắc phân bổ vốn

a) Thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các cấp chính quyền địa phương. Nguồn vốn phân bổ cho đơn vị cấp tỉnh và cấp huyện để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội, Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và quy định tại các văn bản pháp luật khác có liên quan.

b) Việc phân bổ vốn phải bám sát các mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể của Chương trình giai đoạn 2021 - 2025; bảo đảm không vượt quá tổng mức vốn đầu tư của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phải đáp ứng yêu cầu quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách của Chương trình, các đơn vị được phân bổ vốn thực hiện đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thực tế và năng lực quản lý để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; đảm bảo hiệu quả đầu tư của Chương trình. Tạo quyền chủ động cho các đơn vị cấp tỉnh và cấp huyện; bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản, dễ hiểu, dễ tính toán, dễ áp dụng, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Ưu tiên bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm sau:

- Hỗ trợ cho các xã, các huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt dưới 15 tiêu chí trừ các xã an toàn khu thuộc khu vực I, khu vực II, khu vực III vùng dân tộc thiểu số và miền núi đã được bố trí vốn ngân sách trung ương của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí

nông thôn mới đã đạt chuẩn nhưng mức đạt chuẩn của một số chỉ tiêu còn chưa cao.

- Bố trí vốn ngân sách nhà nước cho các Sở, Ban, Ngành của tỉnh và các cơ quan liên quan để thực hiện công tác quản lý chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nội dung thành phần của Chương trình, các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Bố trí vốn ngân sách nhà nước để thực hiện: Dự án cấp điện nông thôn nhằm đạt mục tiêu 99% tỷ lệ hộ gia đình được dùng điện sinh hoạt an toàn đến năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Các dự án để hoàn thành các tiêu chí theo Đề án Xây dựng huyện Quỳnh Nhai đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2025; Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); Dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với tiêu thụ sản phẩm đã được cấp có thẩm quyền cho phép triển khai thực hiện; Dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 6 của Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và theo các văn bản quy định có liên quan.

3. Tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương

a) Tiêu chí phân bổ vốn ngân sách trung ương năm 2021 chuyển sang thực hiện trong năm 2022: Nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2021 chuyển sang thực hiện năm 2022, được tiếp tục thực hiện theo cơ chế hỗ trợ như giai đoạn 2016 - 2020:

- Hệ số phân bổ vốn cho xã đặc biệt khó khăn: 4,0.
- Hệ số phân bổ vốn cho xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên: 1,3.
- Hệ số phân bổ vốn cho các xã còn lại, không thuộc đối tượng ưu tiên nêu trên (*bao gồm cả các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, để tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí và đạt chuẩn bền vững*): 1,0.

b) Tiêu chí phân bổ vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2022 - 2025

- Hệ số phân bổ vốn cho xã đạt dưới 15 tiêu chí: 5,0.
- Hệ số phân bổ vốn cho xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí: 3,0.
- Hệ số phân bổ vốn cho xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: 1,0.
- Tiêu chí, hệ số phân bổ cho huyện Quỳnh Nhai tập trung hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới năm 2025: 20,0.

c) Tổng mức vốn sự nghiệp để triển khai, thực hiện ở cấp tỉnh và cấp huyện thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 của Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và quy định tại các văn bản có liên quan.

4. Quy định tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình.

a) Vốn đầu tư phát triển

- Mức vốn đầu tư phát triển đối ứng của tỉnh bằng 100% tổng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 phân bổ cho tỉnh.

- Nguồn vốn đầu tư phát triển đối ứng của tỉnh để thực hiện Chương trình từ nguồn cân đối ngân sách địa phương phân bổ trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025; nguồn thu sử dụng đất theo quy định; và các nguồn vốn hợp pháp khác.

b) Vốn sự nghiệp

- Ngân sách địa phương thực hiện đối ứng bằng 100% nguồn vốn sự nghiệp ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Đối với các đơn vị cấp huyện đảm bảo bố trí đúng hoặc bố trí vượt mức vốn ngân sách địa phương so với tỷ lệ đối ứng sẽ được xem xét, cộng điểm thưởng trong thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”. Các đơn vị cấp huyện không thực hiện bố trí đủ vốn đối ứng ngân sách địa phương theo quy định để thực hiện Chương trình trong 02 năm liên tiếp sẽ không được xét thi đua khen thưởng trong thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XV, Kỳ họp chuyên đề lần thứ bảy thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 09 tháng 7 năm 2022.

2. Trường hợp các văn bản trích dẫn tại Nghị quyết này hết hiệu lực thi hành hoặc có văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các quy định của văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc văn bản bãi bỏ văn bản đó./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu của UBTWQH;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và phát triển nông thôn;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT: HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN các huyện, TP;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các Trung tâm: Thông tin tỉnh, Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT,DT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thái Hưng